

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Sầm Sơn, ngày 12 tháng 12 năm 2024

ĐƠN XIN GIAO ĐẤT

Kính gửi: Ủy ban nhân dân Thành phố Sầm Sơn

1. Người xin giao đất/cho thuê đất/cho phép chuyển mục đích sử dụng đất:

Họ và tên: Lê Cao Tòng

Sinh năm: 1960

CMND/CCCD số: 038060023096 do Cục cảnh sát cấp ngày 10/8/2021

Hộ khẩu thường trú: KP Trung Kỳ, phường Trung Sơn, thành phố Sầm Sơn

2. Địa chỉ thường trú: lô I.1-TĐC16:29 tại Khu tái định cư trong Khu đô thị Quảng trường biển thành phố Sầm Sơn

3. Địa chỉ liên hệ nhận Thông báo nộp tiền sử dụng đất: lô I.1-TĐC16:29 tại Khu tái định cư trong Khu đô thị Quảng trường biển thành phố Sầm Sơn

4. Số điện thoại: 0369.472.914

5. Địa điểm khu đất: lô I.1-TĐC5:37 tại Khu tái định cư trong Khu đô thị Quảng trường biển thành phố Sầm Sơn

6. Diện tích (m²): 75,0 m² (Bằng chữ: Bảy mươi lăm mét vuông)

7. Để sử dụng vào mục đích: Đất ở tại đô thị

8. Thời hạn sử dụng: Lâu dài

9. Cam kết sử dụng đúng mục đích, chấp hành đúng các quy định của Pháp luật đất đai, nộp tiền sử dụng đất/tiền thuê đất (nếu có) đầy đủ, đúng hạn;

Các cam kết khác (nếu có)....

Người làm đơn
(ký và ghi rõ họ tên)

Tòng

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ ĐĂNG KÝ ĐẤT TÁI ĐỊNH CƯ

Kính gửi:

- Hội đồng BT- GPMB dự án Quảng trường biển, trực cảnh quan lễ hội và Khu đô thị Quảng trường biển thành phố Sầm Sơn;
- Ủy ban nhân dân phường Trung Sơn.

Tên tôi là: Lê Cao Tông

CCCD/CMND số: 038060023096 do Cục cảnh sát cấp ngày 10/8/2021

Địa chỉ: KP Trung Kỳ, phường Trung Sơn, thành phố Sầm Sơn

Sau khi xem xét phương án dự kiến bố trí đất tái định cư cho các hộ dân tại phường Trung Sơn, thực hiện dự án: Quảng trường biển Sầm, trực cảnh quan lễ hội và Khu đô thị Quảng trường biển thành phố Sầm Sơn của Hội đồng BT, HT và TĐC dự án. Để có cơ sở xem xét giải quyết chế độ tái định cư ổn định đời sống theo quy định hiện hành của Nhà nước, gia đình tôi đề nghị:

UBND phường Trung Sơn xem xét, xác nhận cho gia đình tôi do bị thu hồi đất để thực hiện dự án Quảng trường biển, trực cảnh quan lễ hội và Khu đô thị Quảng trường biển thành phố Sầm Sơn. Diện tích đất thu hồi: 499,1 m²; loại đất: đất ở 450,0 m², đất khác: 49,1 m²; Giá trị bồi thường, hỗ trợ về đất:..... đồng. (Thửa số: 4+7, tờ bản đồ số: 25).

Đề nghị UBND thành phố Sầm Sơn, Hội đồng BT, GPMB dự án xem xét cho gia đình tôi được Bố trí 03 lô đất ở tái định cư, vị trí các lô: lô I.1-TĐC5:37 tại Khu tái định cư trong Khu đô thị Quảng trường biển thành phố Sầm Sơn và lô CL-07:13, CL-07:14 tại Khu tái định cư Công Vinh, tổng diện tích 250,0 m².

Nếu được UBND thành phố giải quyết, gia đình sẽ chấp hành nhận kinh phí bồi thường và đất tái định cư theo quy định. Kính mong được sự quan tâm giải quyết của các cấp chính quyền để gia đình nhận tiền bồi thường, hỗ trợ GPMB.

Trung Sơn, ngày 21 tháng 10 năm 2021
Đại diện hộ gia đình

Lê Cao Tông

Xác nhận của UBND phường Trung Sơn

*Đã xem xét, đồng ý kết quả, GPMB và các
đơn vị chức năng đã được đồng ý phương án
tái định cư: diện tích 1/1*

Trung Sơn, ngày 21 tháng 10 năm 2021

T.M UBND PHƯỜNG TRUNG SON



Chủ Tịch
Hoàng Thanh Giáp

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc thu hồi đất của hộ ông Lê Cao Danh và bà Nguyễn Thị Trí
sử dụng đất tại phường Trung Sơn để thực hiện dự án:
Khu đô thị quảng trường biển, thành phố Sầm Sơn**

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SẦM SƠN

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

*Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Nghị định số 43/NĐ-CP ngày
15/5/2014 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đất đai; Nghị định số
01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 về việc sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy
định chi tiết thi hành luật đất đai;*

*Căn cứ các Thông tư của Bộ Tài nguyên và Môi trường: Thông tư số
30/2014/TT-BTNMT ngày 02/6/2014 Quy định về hồ sơ giao đất, cho thuê đất,
chuyển mục đích sử dụng đất; Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017
quy định chi tiết Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ
sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật đất đai và sửa
đổi, bổ sung một số điều của các thông tư hướng dẫn thi hành Luật đất đai;*

*Căn cứ Công văn 501/CV-HĐND ngày 28/8/2018 của Hội đồng nhân dân
tỉnh Thanh Hóa về việc quyết định chủ trương đầu tư dự án Quảng Trường biển,
trực cảnh quan lễ hội thành phố Sầm Sơn theo hình thức đối tác công tư (hợp
đồng BT);*

*Căn cứ các Quyết định của UBND tỉnh Thanh Hóa: Quyết định số
1856/QĐ-UBND ngày 25/5/2020 về việc phê duyệt kế hoạch sử dụng đất năm
2020 thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa; Quyết định số 4158/QĐ-UBND ngày
01/10/2020 về việc phê duyệt điều chỉnh bổ sung dự án tại phụ biểu số V ban
hành kèm theo Quyết định số 1856/QĐ-UBND ngày 25/5/2020; Quyết định số
2548/QĐ-UBND ngày 04/7/2018 về việc phê duyệt quy hoạch chi tiết 1/500 Khu
đô thị sinh thái, nghỉ dưỡng, vui chơi giải trí cao cấp và du lịch biển Sầm Sơn,
thành phố Sầm Sơn; Quyết định số 4905/QĐ-UBND ngày 20/11/2019 về việc
phê duyệt điều chỉnh cục bộ Quy hoạch chi tiết 1/500 Khu đô thị sinh thái, nghỉ
dưỡng, vui chơi giải trí cao cấp và du lịch biển Sầm Sơn, thành phố Sầm Sơn;*

Quyết định số 3922/QĐ-UBND ngày 10/10/2018 về việc phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi Dự án Quảng trường biển, trực cảnh quan lễ hội thành phố Sầm Sơn theo hình thức đối tác công tư (hợp đồng BT); Quyết định số 1320/QĐ-UBND ngày 16/04/2020 về việc sửa đổi, bổ sung Khoản 14, Điều 1 Quyết định 3922/QĐ-UBND ngày 10/10/2018 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi Dự án Quảng trường biển, trực cảnh quan lễ hội thành phố Sầm Sơn theo hình thức đối tác công tư (hợp đồng BT); Quyết định số 1333/QĐ-UBND ngày 12/04/2020 về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà đầu tư thực hiện Dự án Quảng trường biển, trực cảnh quan lễ hội thành phố Sầm Sơn theo hình thức đối tác công tư (hợp đồng BT);

Căn cứ Thông báo thu hồi đất số 609/TB-UBND ngày 22/02/2019; Thông báo thu hồi đất điều chỉnh số 3637/TB-UBND ngày 24/9/2020 của UBND thành phố Sầm Sơn về việc Thông báo thu hồi đất để thực hiện dự án Khu đô thị Quảng trường biển thành phố Sầm Sơn;

Theo đề nghị của Phòng Tài nguyên & Môi trường tại Tờ trình số 1193/TTr-TNMT ngày 11/8/2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thu hồi diện tích 499,1 m² đất của hộ ông Lê Cao Danh và bà Nguyễn Thị Trí, thuộc các thửa đất: thửa số 4, tờ bản đồ số 25, diện tích 347,1 m² và thửa số 7, tờ bản đồ số 25, diện tích 152,0 m² tại phường Trung Sơn, thành phố Sầm Sơn.

Trong đó:

- | | |
|--------------------------------|----------------------|
| - Đất ở tại đô thị (ODT) : | 450,0 m ² |
| - Đất trồng cây lâu năm (CLN): | 49,1 m ² |

Lý do thu hồi đất: Để thực hiện dự án Khu đô thị Quảng trường biển, thành phố Sầm Sơn.

Vị trí, ranh giới thửa đất được xác định theo Trích đo bản đồ địa chính phường Trung Sơn năm 2018 và Trích lục bản đồ địa chính ngày 29/7/2020 của Văn phòng đăng ký đất đai Thanh Hóa.

Điều 2. Giao nhiệm vụ cho các cơ quan, tổ chức thực hiện việc thu hồi đất, cụ thể như sau:

1. Hội đồng bồi thường, hỗ trợ và tái định cư (cơ quan thường trực là Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng thành phố) có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân phường Trung Sơn, niêm yết công khai Quyết định này tại trụ sở UBND phường và địa điểm sinh hoạt chung của khu dân cư nơi có đất thu hồi;

gửi quyết định này cho hộ ông Lê Cao Danh và bà Nguyễn Thị Trí, trường hợp hộ ông Lê Cao Danh và bà Nguyễn Thị Trí không nhận quyết định này hoặc vắng mặt thì phải lập biên bản; thực hiện thu hồi các loại giấy tờ về quyền sử dụng đất bản gốc (nếu có) nộp về Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thành phố Sầm Sơn và quản lý chặt chẽ diện tích đất đã thu hồi.

2. Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thành phố Sầm Sơn thu hồi hoặc chỉnh lý biến động trên Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã cấp, chỉnh lý và thông báo cho Văn phòng đăng ký đất đai Thanh Hóa chỉnh lý hồ sơ địa chính theo quy định.

3. Phòng Tài nguyên & Môi trường có trách nhiệm kiểm tra việc thực hiện quyết định này.

4. Văn phòng HĐND & UBND thành phố có trách nhiệm đăng Quyết định này trên Cổng Thông tin điện tử của thành phố Sầm Sơn.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng HĐND & UBND thành phố; Trưởng các phòng: Tài nguyên & Môi trường; Tài chính - Kế hoạch; Quản lý đô thị; Giám đốc Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng thành phố; Trưởng Chi cục thuế khu vực Thành phố Sầm Sơn - Quảng Xương; Chủ tịch Hội đồng bồi thường, hỗ trợ và tái định cư thành phố; Giám đốc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thành phố Sầm Sơn; Chủ tịch UBND phường Trung Sơn; các tổ chức, cá nhân có liên quan và hộ ông Lê Cao Danh và bà Nguyễn Thị Trí chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 QĐ;
- Lưu: VT, TNMT (Liên).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Ngọc Bích

Số: 4541 /QĐ - UBND

Sầm Sơn, ngày 17 tháng 8 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ GPMB cho hộ ông Lê Cao Danh và bà Nguyễn Thị Trí sử dụng đất tại phường Trung Sơn để thực hiện dự án: Khu đô thị Quảng trường biển, thành phố Sầm Sơn

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SẦM SƠN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đất đai; Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất; Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 sửa đổi bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật đất đai;

Căn cứ các Thông tư của Bộ Tài nguyên và Môi trường: Thông tư số 37/2014/TT-BTNMT ngày 30/6/2014 quy định chi tiết về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất; Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017 quy định chi tiết Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật đất đai và sửa đổi, bổ sung một số điều của các thông tư hướng dẫn thi hành Luật đất đai;

Căn cứ Công văn số 501/CV-HĐND ngày 28/8/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thanh Hóa về việc quyết định chủ trương đầu tư dự án Quảng Trường biển, trực cảnh quan lễ hội thành phố Sầm Sơn theo hình thức đối tác công tư (hợp đồng BT);

Căn cứ các Quyết định của UBND tỉnh Thanh Hóa: Quyết định số 2548/QĐ-UBND ngày 04/7/2018 về việc phê duyệt quy hoạch chi tiết 1/500 Khu đô thị sinh thái, nghỉ dưỡng, vui chơi giải trí cao cấp và du lịch biển Sầm Sơn, thành phố Sầm Sơn; Quyết định số 4905/QĐ-UBND ngày 20/11/2019 về việc phê duyệt điều chỉnh cục bộ Quy hoạch chi tiết 1/500 Khu đô thị sinh thái, nghỉ dưỡng, vui chơi giải trí cao cấp và du lịch biển Sầm Sơn, thành phố Sầm Sơn; Quyết định số 3922/QĐ-UBND ngày 10/10/2018 về việc phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi Dự án Quảng trường biển, trực cảnh quan lễ hội thành phố Sầm Sơn theo hình thức đối tác công tư (hợp đồng BT); Quyết định số 1320/QĐ-UBND ngày 16/04/2020 về việc sửa đổi, bổ sung Khoản 14, Điều 1 Quyết định 3922/QĐ-UBND ngày 10/10/2018 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi Dự án Quảng trường biển, trực cảnh quan lễ hội thành phố Sầm Sơn theo hình thức đối tác công tư (hợp đồng BT); Quyết định số 1333/QĐ-UBND ngày 12/04/2020 về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà đầu tư thực hiện Dự án Quảng trường biển, trực cảnh quan lễ hội thành phố Sầm Sơn theo hình thức đối tác công tư (hợp đồng BT); Quyết định số 3162/QĐ-UBND

ngày 26/9/2014 về quy định chính sách hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa; Quyết định số 44/QĐ-UBND ngày 23/12/2019 về việc quy định Bảng giá các loại đất thời kỳ 2020-2024 trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa; Quyết định số 11/2020/QĐ-UBND ngày 20/3/2020 về việc ban hành đơn giá bồi thường thiệt hại về cây trồng vật nuôi; Quyết định số 25/2019/QĐ-UBND ngày 06/8/2019 về việc ban hành Bảng giá xây dựng mới đối với nhà ở, công trình xây dựng khác gắn liền với đất làm cơ sở xác định giá trị bồi thường, hỗ trợ; Quyết định số 08/2021/QĐ-UBND ngày 20/5/2021 về việc Sửa đổi tên gọi và một số điều của Quyết định số 11/2020/QĐ-UBND ngày 20/3/2020 của UBND tỉnh và Quy định việc xác định giá trị bồi thường thiệt hại về cây trồng, vật nuôi ban hành kèm theo Quyết định số 11/2020/QĐ-UBND ngày 20/3/2020 của UBND tỉnh;

Căn cứ các quyết định của UBND thành phố Sầm Sơn: Quyết định số 4241/QĐ-UBND ngày 30/11/2020 về việc phê duyệt giá đất cụ thể (giá đất ở) làm căn cứ tính tiền bồi thường giải phóng mặt bằng thực hiện dự án: Khu đô thị quảng trường biển thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa; Quyết định số 3357/QĐ-UBND ngày 16/9/2020 về việc phê duyệt giá đất nông nghiệp làm căn cứ tính tiền bồi thường GPMB thực hiện dự án: Khu đô thị quảng trường biển thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa;

Xét Tờ trình số 780/TTr-HĐBT ngày 26/7/2021 của Hội đồng BT HT & TĐC GPMB về việc đề nghị thẩm định và phê duyệt phương án, bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng dự án: Khu đô thị quảng trường biển thành phố Sầm Sơn; Biên bản thẩm định của liên phòng: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính - Kế hoạch, Quản lý đô thị ngày 11/8/2021;

Theo đề nghị của Phòng Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 1194/TTr-TNMT ngày 11/8/2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ GPMB cho hộ ông Lê Cao Danh và bà Nguyễn Thị Trí sử dụng đất tại phường Trung Sơn để thực hiện Dự án: Khu đô thị Quảng trường biển, thành phố Sầm Sơn, cụ thể như sau:

1. Tổng diện tích đất thu hồi và bồi thường, hỗ trợ: 499,1 m²

Loại đất:

- | | |
|--------------------------------|----------------------|
| - Đất ở tại đô thị (ODT) : | 450,0 m ² |
| - Đất trồng cây lâu năm (CLN): | 49,1 m ² |

Vị trí, ranh giới thửa đất được xác định theo Trích đo bản đồ địa chính phường Trung Sơn năm 2018 và Trích lục bản đồ địa chính ngày 29/7/2020 của Văn phòng đăng ký đất đai Thanh Hóa.

2. Chế độ chính sách áp dụng:

Giá đất bồi thường áp dụng Quyết định số 44/QĐ-UBND ngày 23/12/2019 của UBND tỉnh Thanh Hóa; Quyết định số 4241/QĐ-UBND ngày 30/11/2020 của UBND thành phố Sầm Sơn; Quyết định số 3357/QĐ-UBND ngày 16/9/2020 của UBND thành phố Sầm Sơn;

Giá bồi thường tài sản - vật kiến trúc áp dụng đơn giá bồi thường do UBND tỉnh Thanh Hóa ban hành kèm theo Quyết định số 25/2019/QĐ-UBND ngày 06/8/2019;

Giá bồi thường cây cối hoa màu áp dụng đơn giá bồi thường do UBND tỉnh Thanh Hóa ban hành kèm theo Quyết định số 11/2020/QĐ-UBND ngày

20/3/2020; Quyết định số 08/2021/QĐ-UBND ngày 20/5/2021 của UBND tỉnh Thanh Hóa;

Chính sách hỗ trợ áp dụng theo Quyết định số 3162/2014/QĐ-UBND ngày 26/9/2014 của UBND tỉnh Thanh Hóa.

3. Kinh phí bồi thường, hỗ trợ cho hộ ông Lê Cao Danh và bà Nguyễn Thị Trí: 6.418.651.000 đồng (Bằng chữ: Sáu tỷ, bốn trăm mười tám triệu, sáu trăm năm mươi một nghìn đồng).

Trong đó:

- Bồi thường về đất: 4.862.906.000 đồng;
- Bồi thường về tài sản vật kiến trúc: 1.360.311.000 đồng;
- Cây cối, hoa màu: 10.320.000 đồng;
- Hỗ trợ: 185.114.000 đồng;

4. Kinh phí tổ chức bồi thường, hỗ trợ, TĐC: 128.373.000 đồng (Bằng chữ: Một trăm hai mươi tám triệu, ba trăm bảy mươi ba nghìn đồng).

5. Nguồn kinh phí thực hiện: Từ nguồn thu tiền sử dụng đất của dự án (Nhà đầu tư ứng vốn để thực hiện công tác GPMB).

Điều 2. Căn cứ Điều 1 Quyết định này, Hội đồng bồi thường giải phóng mặt bằng (cơ quan thường trực là Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng thành phố) phối hợp với Ủy ban nhân dân phường Trung Sơn niêm yết công khai Quyết định này tại trụ sở UBND phường và địa điểm sinh hoạt chung của khu dân cư nơi có đất thu hồi; gửi Quyết định này đến hộ ông Lê Cao Danh và bà Nguyễn Thị Trí, trường hợp hộ ông Lê Cao Danh và bà Nguyễn Thị Trí không nhận quyết định này hoặc vắng mặt thì phải lập biên bản; Tổ chức thực hiện việc chi trả bồi thường cho hộ ông Lê Cao Danh và bà Nguyễn Thị Trí theo đúng chính sách, chế độ; đồng thời quyết toán kinh phí bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng theo quy định hiện hành.

Hộ ông Lê Cao Danh và bà Nguyễn Thị Trí sau khi nhận tiền bồi thường, hỗ trợ phải nhanh chóng bàn giao mặt bằng để chủ đầu tư thực hiện dự án kịp thời, đúng tiến độ.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng HĐND&UBND; Chủ tịch Hội đồng bồi thường, hỗ trợ và tái định cư; Trưởng các phòng: Tài nguyên & Môi trường; Tài chính - Kế hoạch; Quản lý đô thị; Giám đốc KBNN thành phố; Giám đốc ban QLDA đầu tư xây dựng thành phố; Chủ tịch UBND phường Trung Sơn; Thủ trưởng các đơn vị, cá nhân có liên quan, hộ ông Lê Cao Danh và bà Nguyễn Thị Trí chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 Quyết định;
- Lưu: VT, TNMT (Liên).

**TM.ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Lê Văn Tú



CĂN CƯỚC CÔNG DÂN

Citizen Identity Card 

Số / No.: **038060023096**

Họ và tên / Full name:

LÊ CAO TÔNG

Ngày sinh / Date of birth: 20/10/1960

Giới tính / Sex: **Nam** Quốc tịch / Nationality: **Việt Nam**

Quê quán / Place of origin:

Trung Sơn, Thành phố Sầm Sơn, Thanh Hóa

Nơi thường trú / Place of residence: Kp Trung Kỳ

Trung Sơn, Thành phố Sầm Sơn, Thanh Hóa

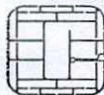
Có giá trị đến:

Date of expiry
Không

Không thời hạn

Ngày, tháng, năm / Date, month, year: 10/08/2021

CỤC TRƯỞNG CỤC CẢNH SÁT
TỔNG LƯU HÀNH CHÍNH VỀ TRẬT TỰ XÃ HỘI
DIRECTOR GENERAL OF THE POLICE DEPARTMENT
FOR ADMINISTRATIVE MANAGEMENT OF SOCIAL ORDER



Tô Văn Huệ



Ngón trỏ trái
Left index finger

Ngón trỏ phải
Right index finger

IDVNM0600230960038060023096<<7
6010209M9912315VNM<<<<<<<<<8
LE<<CA0<TONG<<<<<<<<<<<<<<

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI, TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT

Kính gửi: - Ủy ban nhân dân phường Trung Sơn.....;
 - Ủy ban nhân dân thành phố Sầm Sơn;
 - Văn phòng đăng ký đất đai Chi nhánh Sầm Sơn.

1. Người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất, người quản lý đất:

1.1. Tên: Lê Cao Tòng

1.2. CCCD số: 038060023096 do Cục cảnh sát cấp ngày 10/8/2021

1.3. Địa chỉ: KP Trung Kỳ, phường Trung Sơn, TP. Sầm Sơn

1.4. Điện thoại liên hệ (nếu có):..... Hộp thư điện tử (nếu có):

2. Thửa đất đăng ký:

2.1. Thửa đất số: I.1-TĐC5:37; 2.2. Tờ bản đồ số:

2.3. Địa chỉ: Khu TĐC trong Khu đô thị QTB, phường Trung Sơn, TP. Sầm Sơn;

2.4. Diện tích: 75,0 m²; sử dụng chung:m²; sử dụng riêng:m²;

2.5. Sử dụng vào mục đích: Đất ở đô thị, từ thời điểm:

2.6. Thời hạn đề nghị được sử dụng đất: Lâu dài;

2.7. Nguồn gốc sử dụng đất: Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất;

2.8. Có quyền hoặc hạn chế quyền đối với thửa đất liền kề số, tờ bản đồ số, của, nội dung về quyền đối với thửa đất liền kề

3. Nhà ở, công trình xây dựng:

3.1. Loại nhà ở, công trình xây dựng :

3.2. Địa chỉ:

3.3. Diện tích xây dựng:m²;

3.4. Diện tích sàn xây dựng/diện tích sử dụng:m²;

3.5. Sở hữu chung:m², sở hữu riêng:m²;

3.6. Số tầng:tầng; trong đó, số tầng nổi: tầng, số tầng hầm: tầng;

3.7. Nguồn gốc:

3.8. Thời hạn sở hữu đến:

4. Đề nghị của người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất: (Đánh dấu vào ô lựa chọn)

4.1. Đề nghị đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất ☐

4.2. Đề nghị cấp Giấy chứng nhận ☐

4.3. Đề nghị ghi nợ tiền sử dụng đất ☐

4.4. Đề nghị khác (nếu có):

5. Những giấy tờ nộp kèm theo:

(1)

(2)

(3)

Tôi/chúng tôi xin cam đoan nội dung kê khai trên đơn là đúng sự thật, nếu sai tôi/chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

....., ngày 12 tháng 11 năm 2025

Người viết đơn

(Ký, ghi rõ họ tên)

Lê Cao Long

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỜ KHAI LỆ PHÍ TRƯỚC BẠ

(Áp dụng đối với nhà, đất)

[01] Kỳ tính thuế: Theo từng lần phát sinh ngày ... tháng ... năm 2024

[02] Lần đầu: ☐

[03] Bổ sung lần thứ:...

☐ Tổ chức, cá nhân được ủy quyền khai thay cho người nộp thuế

[04] Người nộp thuế: LÊ CAO TÔNG

[05] Mã số thuế:

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

--	--	--

[06] Số CMND/CCCD/Hộ chiếu (trường hợp chưa có mã số thuế): 038 060 023 096

[07] Địa chỉ: Trung Kỳ, Phường Trung Sơn

[08] Quận/huyện: Sầm Sơn... [09] Tỉnh/Thành phố: Thanh Hóa...

[10] Điện thoại: [11] Fax: [12] Email:

[13] Đại lý thuế; hoặc Tổ chức, cá nhân được ủy quyền khai thay (nếu có):

[14] Mã số thuế:

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

--	--	--

[15] Hợp đồng đại lý thuế: Số: ngày

ĐẶC ĐIỂM NHÀ ĐẤT:

1. Đất:

1.1. Thửa đất số (Số hiệu thửa đất): I.1- TĐC5:37 ...; Tờ bản đồ số:

1.2. Địa chỉ thửa đất:

1.2.1. Số nhà: Tòa nhà: Ngõ/Hẻm:

Đường/Phố:

Thôn/xóm/ấp: Trung Kỳ

1.2.2. Phường/xã: Trung Sơn

1.2.3. Quận/huyện: Sầm Sơn

1.2.4. Tỉnh/thành phố Thanh Hóa

1.3. Vị trí thửa đất (mặt tiền đường phố hay ngõ, hẻm):... Đường/Phố: MBQH tái định cư trong khu đô thị Quảng trường biển

1.4. Mục đích sử dụng đất: đất ODT 75,0 m²; đất CLN 0,0 m²

1.5. Diện tích (m²): 75,0..m2..

1.6. Nguồn gốc nhà đất: (đất được Nhà nước giao, cho thuê; đất nhận chuyển nhượng; nhận thừa kế, hoặc nhận tặng cho):

a) Tên tổ chức, cá nhân chuyển giao QSDĐ:

- Tên tổ chức/cá nhân chuyển giao QSDĐ:...

- Mã số thuế:...

- Số CMND/CCCD/Hộ chiếu (trường hợp chưa có mã số thuế): 038 060 023 096

- Địa chỉ người giao QSDĐ: Phường Trung Sơn, thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa.....

b) Thời điểm làm giấy tờ chuyển giao QSDĐ ngày .. tháng .. năm

1.7. Giá trị đất thực tế chuyển giao (nếu có):

2. Nhà:

2.1. Thông tin về nhà ở, nhà làm việc, nhà sử dụng cho mục đích khác:

Cấp nhà: Loại nhà: Hạng nhà:

Trường hợp là nhà ở chung cư:

Chủ dự án: Địa chỉ dự án, công trình:

Kết cấu: Số tầng nổi: Số tầng hầm:

Diện tích sở hữu chung (m²): Diện tích sở hữu riêng (m²):

2.2. Diện tích nhà (m²):

Diện tích xây dựng (m²): ... m²

Diện tích sàn xây dựng (m²): ... m²

2.3. Nguồn gốc nhà:

a) Tự xây dựng:

- Năm hoàn công (hoặc năm bắt đầu sử dụng nhà):

b) Mua, thừa kế, tặng cho:

- Thời điểm làm giấy tờ chuyển giao nhà: Ngày tháng năm

2.4. Giá trị nhà (đồng):

3. Giá trị nhà, đất thực tế nhận chuyển nhượng ☐, nhận thừa kế ☐, nhận tặng cho ☐ (đồng):

4. Tài sản thuộc diện được miễn lệ phí trước bạ (lý do):

5. Thông tin đồng chủ sở hữu nhà, đất (nếu có):

STT	Tên tổ chức/cá nhân đồng sở hữu	Mã số thuế	Số CMND/CCCD/Hộ chiếu (trường hợp chưa có mã số thuế)	Tỷ lệ sở hữu (%)

6. Giấy tờ có liên quan, gồm:

-

-

Tôi cam đoan số liệu khai trên là đúng và chịu trách nhiệm trước pháp luật về số liệu đã khai./.

NHÂN VIÊN ĐẠI LÝ THUẾ

Họ và tên:

Chứng chỉ hành nghề số:

..., ngày...30 tháng...12 năm 2024

NGƯỜI NỘP THUẾ hoặc

ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NGƯỜI NỘP THUẾ

hoặc

TỔ CHỨC, CÁ NHÂN ĐƯỢC ỦY QUYỀN KHAI THAY

(Chữ ký, ghi rõ họ tên; chức vụ và đóng dấu (nếu có)/Ký
điện tử)

(Chữ ký)

LÊ CAO TÔNG

(Chữ ký)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỜ KHAI THUẾ SỬ DỤNG ĐẤT PHI NÔNG NGHIỆP

(Áp dụng đối với hộ gia đình, cá nhân trừ chuyển nhượng, thừa kế, tặng cho quyền sử dụng đất)

[01] Kỳ tính thuế: Năm

[02] Lần đầu: ☐

[03] Bổ sung lần thứ:...

I. PHẦN NGƯỜI NỘP THUẾ TỰ KHAI

1. Người nộp thuế:

[04] Họ và tên:LÊ CAO TÔNG

[05] Ngày/tháng/năm sinh: 1960

[06] Mã số thuế:

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

--	--	--

[07] Số CMND/Hộ chiếu/CCCD (trường hợp cá nhân chưa có MST): 038 060 023 096

[08] Ngày cấp: 10/08/2021 [09] Nơi cấp: Cục cảnh sát

[10] Địa chỉ cư trú:

[10.1] Số nhà: [10.2] Đường/phố:

[10.3] Tổ/thôn: [10.4] Phường/xã/thị trấn: Trung Sơn

[10.5] Quận/huyện:Sầm Sơn..... [10.6] Tỉnh/Thành phố: Thanh Hóa

[11] Địa chỉ nhận thông báo thuế:Trung Kỳ, phường Trung Sơn, thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa

[12] Điện thoại:

2. Đại lý thuế (nếu có):

[13] Tên đại lý thuế:.....

[14] Mã số thuế:

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

--	--	--

[15] Hợp đồng đại lý thuế: Số: Ngày:

3. Thừa đất chịu thuế:

[16] Thông tin người sử dụng đất:

STT	Họ và tên	MST	CMND/CCCD/HC (trường hợp cá nhân chưa có MST)	Tỷ lệ

[17] Địa chỉ thửa đất:

[17.1] Số nhà:

[17.2] Đường/ phố: MBQH tái định cư trong

khu đô thị Quảng trường biển

[17.3] Tổ/thôn: TDP. Trung Kỳ..... [17.4] Phường/xã/thị trấn:Trung Sơn....

- [17.5] Quận/huyện:Sầm Sơn..... [17.6] Tỉnh/Thành phố: Thanh Hóa
- [18] Là thửa đất duy nhất: ☐
- [19] Đăng ký kê khai tổng hợp tại (Quận/Huyện):Sầm Sơn.....
- [20] Đã có giấy chứng nhận: ☐
- [20.1] Số giấy chứng nhận: [20.2] Ngày cấp:
- [20.3] Thửa đất số: I.1- TĐC5:37 [20.4] Tờ bản đồ số:
- [20.5] Diện tích: [20.6] Loại đất/ Mục đích sử dụng:
- [21] Tổng diện tích thực tế sử dụng cho mục đích phi nông nghiệp:
- [21.1] Diện tích đất sử dụng đúng mục đích:
- [21.2] Diện tích đất sử dụng sai mục đích/chưa sử dụng theo đúng quy định:
- [21.3] Hạn mức (nếu có):
- [21.4] Diện tích đất lấn, chiếm:
- [22] Chưa có giấy chứng nhận: ☐
- [22.1] Diện tích: 75,0 m² [22.2] Loại đất/ Mục đích đang sử dụng: ODT
- [23] Thời điểm bắt đầu sử dụng đất: 2024
- [24] Thời điểm thay đổi thông tin của thửa đất:

4. Đối với đất ở nhà nhiều tầng nhiều hộ ở, nhà chung cư [25] (tính trên diện tích sàn thực tế sử dụng):

[25.1] Loại nhà: . [25.2] Diện tích: [25.3] Hệ số phân bổ:

5. Trường hợp miễn, giảm thuế [26] (ghi rõ trường hợp thuộc diện được miễn, giảm thuế như: thương binh, gia đình thương binh liệt sỹ, đối tượng chính sách, ...):

Tôi cam đoan số liệu khai trên là đúng và chịu trách nhiệm trước pháp luật về số liệu đã khai./.

NHÂN VIÊN ĐẠI LÝ THUẾ

Họ và tên:

Chứng chỉ hành nghề số:

..., ngày...10 tháng...12 năm 2024

NGƯỜI NỘP THUẾ hoặc

ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NGƯỜI NỘP THUẾ

(Chữ ký, ghi rõ họ tên; chức vụ và đóng dấu (nếu có)/Ký điện tử)

(Chữ ký)

LÊ CAO TÔNG

(Chữ ký)

II. PHẦN XÁC ĐỊNH CỦA CƠ QUAN CHỨC NĂNG (Đơn vị tiền: Đồng Việt Nam)

1. Người nộp thuế

[27] Họ và tên:LÊ CAO TÔNG

[28] Ngày/ tháng/ năm sinh: 1960

[29] Mã số thuế:

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

--	--	--

[30] Số CMND/Hộ chiếu/CCCD: 038 060 023 096

[31] Ngày cấp: 10/08/2021

[32] Nơi cấp:Cục cảnh sát.....

2. Thửa đất chịu thuế

[33] Địa chỉ:

[33.1] Số nhà:
đô thị Quảng trường biển

[33.2] Đường/phố: MBQH tái định cư trong khu

[33.3] Tổ/thôn:Trung Kỳ..... [33.4] Phường/xã/thị trấn:Trung Sơn.....

[33.5] Quận/huyện:Sầm Sơn..... [33.6] Tỉnh/Thành phố: ..Thanh Hóa

[34] Đã có giấy chứng nhận: ☐

[34.1] Số giấy chứng nhận: [34.2] Ngày cấp:

[34.3] Thửa đất số: I.1- TĐC5:37 [34.4] Tờ bản đồ số:

[34.5] Diện tích đất phi nông nghiệp ghi trên GCN:

[34.6] Diện tích thực tế sử dụng cho mục đích phi nông nghiệp:

[34.7] Loại đất/ Mục đích sử dụng:

[34.8] Hạn mức (Hạn mức tại thời điểm cấp GCN):

[35] Chưa có giấy chứng nhận: ☐

[35.1] Diện tích: 75,0 m² [35.2] Loại đất/ Mục đích đang sử dụng:

[36] Thời điểm bắt đầu sử dụng đất: 2024

[37] Thời điểm thay đổi thông tin của thửa đất:.....

3. Trường hợp miễn, giảm thuế [38] (ghi rõ trường hợp thuộc diện được miễn, giảm thuế như: thương binh, gia đình thương binh liệt sỹ, đối tượng chính sách ...):

4. Căn cứ tính thuế

[39] Diện tích đất thực tế sử dụng: [40] Hạn mức tính thuế:

[41] Thông tin xác định giá đất:

[41.1] Loại đất/ mục đích sử dụng: Đất ở ... m² ; đất trồng cây lâu năm m²

[41.2] Tên đường/vùng: MBQH tái định cư trong khu đô thị Quảng trường biển

[41.3] Đoạn đường/khu vực: Đường quy hoạch nội bộ (đoạn từ đường Thanh Niên cải dịch đến Nguyễn Du)

[41.4] Loại đường:

[41.5] Vị trí/hạng: [41.6] Giá đất: [41.7] Hệ số (đường/hẻm...):

[41.8] Giá 1 m² đất (Giá đất theo mục đích sử dụng):

5. Diện tích đất tính thuế

5.1. Đất ở (Tính cho đất ở, bao gồm cả trường hợp sử dụng đất ở để kinh doanh)

Tính trên diện tích có quyền sử dụng

[42] Diện tích trong hạn mức (thuế suất: 0,03%)	[43] Diện tích vượt không quá 3 lần hạn mức (thuế suất: 0,07%)	[44] Diện tích vượt trên 3 lần hạn mức (thuế suất 0,15%)
...	...	...

5.2. Đất ở nhà nhiều tầng nhiều hộ ở, nhà chung cư (tính trên diện tích sàn thực tế sử dụng):

[45] Diện tích: **[46]** Hệ số phân bổ:

5.3. Diện tích đất sản xuất kinh doanh – Tính trên diện tích sử dụng đúng mục đích:

[47] Diện tích: **[48]** Hệ số phân bổ (đối với nhà nhiều tầng nhiều hộ ở, nhà chung cư):

5.4. Đất sử dụng không đúng mục đích hoặc chưa sử dụng theo đúng quy định:

[49] Diện tích: **[50]** Mục đích thực tế đang sử dụng:

[51] Hệ số phân bổ (đối với nhà nhiều tầng nhiều hộ ở, nhà chung cư):

5.5. Đất lấn chiếm:

[52] Diện tích: **[53]** Mục đích thực tế đang sử dụng:

[54] Hệ số phân bổ (đối với nhà nhiều tầng nhiều hộ ở, nhà chung cư):

..., ngày..... tháng..... năm 2024

CÁN BỘ ĐỊA CHÍNH XÃ/PHƯỜNG

(Ký tên, ghi rõ họ tên)

..., ngày...30 tháng...10 năm 2024

CHỦ TỊCH UBND XÃ/PHƯỜNG

(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Đỗ Văn Châu

Hoàng Thăng Giáp

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ỦY BAN NHÂN DÂN

Thị xã Sầm Sơn - Tỉnh Thanh Hóa

CHỨNG NHẬN

Tên người sử dụng đất

Họ ông: Lê Cao Danh, và bà: Nguyễn Thị Trí

Sinh năm: , Số ĐKKH: , Cấp ngày: , Nơi cấp:

Địa chỉ thường trú: KP.Trung Kỳ - P.Trung Sơn - TX.Sầm Sơn - T.Thanh Hoá

Miền đất được quyền sử dụng

1. Thửa đất số: 80 2. Tờ bản đồ số: 10
3. Địa chỉ thửa đất: KP.Trung Kỳ - P.Trung Sơn - TX.Sầm Sơn - T.Thanh Hoá
4. Diện tích: 457,0 m²

Bằng chữ: Bốn trăm năm mươi bảy mét vuông

5. Hình thức sử dụng:

- + Sử dụng riêng: 457,0 m²
- + Sử dụng chung: Không m²

6. Mục đích sử dụng đất: Đất ở tại đô thị

7. Thời hạn sử dụng đất: Lau dài

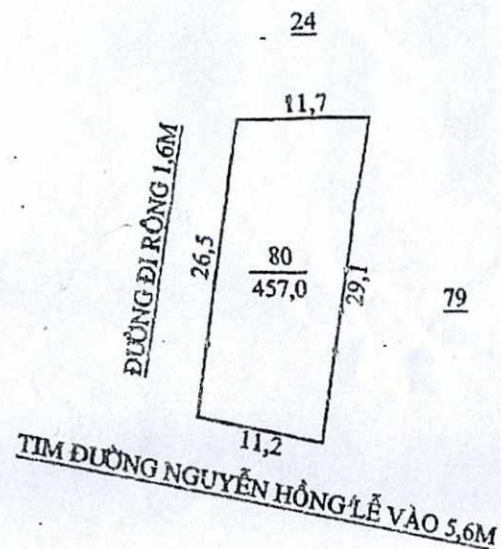
8. Nguồn gốc sử dụng đất: Nhà nước công nhận QSD đất như Nhà nước giao đất có thu tiền SDD

9. Tài sản gắn liền với đất

10. Ghi chú

Không được ép Plas tic

V- Sơ đồ thửa đất



Tỷ lệ: 1/500

Ngày 08 tháng 08 năm 2008

TM.ỦY BAN NHÂN DÂN

KT.CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH

Hoàng Văn Truyền

B
↑
Scanned with CamScanner